

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2411 /UBND-TH

Tây Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2018

V/v đăng ký nội dung trình kỳ họp
cuối năm 2018 của HĐND tỉnh.

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2018 và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký nội dung trình kỳ họp cuối năm 2018 của HĐND tỉnh như sau:

I. Các nội dung ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật không ban hành chính sách:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019
2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019
3. Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Lý do trình: Trước đây, căn cứ quy định tại Thông tư số 137/2013/TT-BTC ngày 07/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách nhà nước cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 ban hành quy định quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách tỉnh nhà nước cấp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để làm cơ sở thực hiện tại địa phương.

Ngày 02/01/2018, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BTC quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2018) thay thế Thông tư số 137/2013/TT-BTC và Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018. Theo Điểm e, Điểm g Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 901/QĐ-BTC quy định “*Trường hợp địa phương thành lập Ban ATGT tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;*” và “*Chi thực hiện các nhiệm*

vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTAGT do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.”

Do đó, để bảo đảm phù hợp với quy định nêu trên thì việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là cần thiết.

4. Nghị quyết về hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT và chi trả thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV tại tỉnh Tây Ninh

Lý do trình: Tính đến ngày 30/6/2018, tại Tây Ninh, số người nhiễm HIV là 4.816 người; số người nhiễm HIV chuyển AIDS là 3.618 người; số người đã tử vong là 1.537 người; số người nhiễm HIV hiện còn sống là 3.279 người; Số huyện, thành phố có người nhiễm HIV là 9/9. Tây Ninh là một trong 11 tỉnh trọng điểm được Bộ Y tế quan tâm chỉ đạo để tăng cường các hoạt động phòng chống HIV/AIDS, tiến tới khống chế đại dịch vào năm 2020.

HIV/AIDS là một đại dịch mang tính toàn cầu. Hiện nay, bên cạnh các biện pháp phòng, chống dịch HIV/AIDS dựa vào truyền thông nâng cao kiến thức, can thiệp giảm hại bằng bơm kim tiêm sạch và bao cao su, thì việc triển khai điều trị HIV bằng thuốc kháng vi rút HIV (thuốc ARV) liên tục cho bệnh nhân HIV/AIDS là một biện pháp phòng, chống dịch có hiệu quả cao. Nếu bệnh nhân HIV được điều trị bằng thuốc ARV liên tục và ổn định thì làm giảm tới 95% khả năng lây truyền bệnh ra cộng đồng.

Từ trước đến năm 2016, kinh phí phục vụ cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh Tây Ninh cũng như cả nước chủ yếu dựa vào nguồn viện trợ nước ngoài (chiếm 80%), hơn 90% số tiền mua thuốc điều trị ARV là tiền viện trợ. Tuy vậy, trong một vài năm gần đây, các nhà tài trợ tăng cường việc chuyển giao chương trình cho các cơ quan nhà nước, nguồn kinh phí viện trợ ngày càng bị cắt giảm nhanh chóng. Nhiều nhà tài trợ đã dừng viện trợ cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của Việt Nam. Một số nhà tài trợ khác cũng đang giảm nhanh quy mô và sẽ dừng viện trợ trong thời gian ngắn sắp tới. Do vậy, việc thực hiện BHYT cho bệnh nhân HIV/AIDS được xem là nguồn tài chính bền vững trong bối cảnh chuyển giao nguồn lực hiện nay.

Bệnh nhân HIV/AIDS là đối tượng phải điều trị lâu dài, thường có tình trạng sức khỏe yếu, nghề nghiệp không ổn định, ít có khả năng lao động và hầu hết đều có hoàn cảnh khó khăn, bị gia đình bỏ rơi, không được hỗ trợ về tài chính và thường sống tách biệt ngoài sự kiểm soát của gia đình và xã hội. Trong điều kiện thực hiện lộ trình tăng giá viện phí tại các cơ sở khám, chữa bệnh và cắt giảm viện trợ của nước ngoài, nếu bệnh nhân HIV/AIDS không tham gia BHYT sẽ không đủ chi phí điều trị HIV/AIDS, điều đó dẫn tới nguy cơ bệnh nhân không tuân thủ điều trị và bỏ trị, tình trạng bệnh tật của bệnh nhân HIV/AIDS sẽ diễn biến phức tạp, có nguy cơ kháng thuốc, đòi hỏi chi phí y tế cao cũng như có nguy cơ làm dịch bệnh lây lan ra cộng đồng, ảnh hưởng đến an sinh xã hội của tỉnh.

Để tăng cường công tác quản lý người nhiễm HIV, đặc biệt là duy trì điều trị thuốc ARV nhằm kiểm soát được tải lượng vi rút HIV ở mức thấp dưới ngưỡng lây truyền, giảm nguy cơ lây lan HIV ra cộng đồng, ngày 15/11/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2188/QĐ-TTg về việc qui định thanh toán thuốc kháng vi rút HIV được mua sắm tập trung cấp quốc gia sử dụng nguồn quỹ khám, chữa bệnh BHYT và hỗ trợ người sử dụng thuốc kháng vi rút HIV. Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5, Quyết định 2188/QĐ-TTg quy định “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm bố trí các nguồn kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV để đảm bảo 100% người nhiễm HIV có thẻ BHYT”.

5. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Lý do trình: Ngày 08/12/2016, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh. Tại Phụ lục III, mục 1 kèm theo Nghị quyết này đã quy định tỷ lệ phần trăm (%) tối đa để lại đơn vị thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết (tối đa 70%), tuy nhiên trong quá trình thực hiện thì số tiền phí để lại cho đơn vị thu phí chưa đảm bảo bù đắp các khoản chi tổ chức thẩm định, đặc biệt là khi thẩm định các dự án có quy mô lớn, phức tạp phải tiến hành theo các quy định tại Khoản 3, Điều 8 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, ĐTM và kế hoạch bảo vệ môi trường cụ thể như: Khảo sát, kiểm chứng các thông tin, số liệu về hiện trạng môi trường tại địa điểm thực hiện dự án và khu vực kế cận; Lấy mẫu phân tích kiểm chứng; Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phản biện nội dung của báo cáo ĐTM; Tổ chức các cuộc họp đánh giá theo chuyên đề; Mời các chuyên gia ở các trường đại học, viện nghiên cứu tại thành phố Hồ Chí Minh tham dự để lấy ý kiến, nhận xét và phải chi phí đưa đón, lưu trú cho các thành viên này. Do đó, đề xuất sửa đổi tỷ lệ (%) tối đa để lại cho đơn vị thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết từ 70% lên 80% tại Phụ lục III Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016.

Ngoài ra, tại Khoản 11, Điều 2 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định: “11. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung (đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện)”; tuy nhiên, hiện nay nội dung này chưa trình Hội đồng nhân dân tỉnh để làm cơ sở thu phí. Do đó, đề xuất bổ sung quy định về mức thu và tỷ lệ phần trăm để lại đơn vị thu phí thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung vào Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND.

Từ các cơ sở trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh.

6. Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao và kinh phí duy trì, tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn và Nhà văn hóa ấp, Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Lý do trình: Ngày 03/8/2015, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 2563/QĐ-BVHTTDL về Quyết định ban hành Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn”, tại phần Tổ chức thực hiện, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh:

- Cấp kinh phí duy trì các hoạt động nghiệp vụ và phục vụ nhiệm vụ chính trị của các thiết chế văn hóa, thể thao:

+ 30 triệu/năm trở lên đối với Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã;

+ 10 triệu/năm trở lên đối với Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

- Quy định mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao nông thôn:

+ Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã kiêm nhiệm hưởng hệ số 0,7 mức lương cơ sở/tháng;

+ Phó Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã kiêm nhiệm hưởng hệ số 0,5 mức lương cơ sở/tháng;

+ Chủ nhiệm Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn kiêm nhiệm hưởng hệ số 03 mức lương cơ sở/tháng.

Căn cứ tình hình thực tế địa phương, toàn tỉnh có 245 thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở (cụ thể: 01 Trung tâm văn hoá tỉnh, 09 trung tâm văn hoá – thể thao huyện, thành phố, 81 trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn, 149 nhà văn hoá ấp, liên ấp và 11 nhà văn hóa dân tộc). 100% các trung tâm và nhà văn hóa ấp đều có bộ máy tổ chức hoàn chỉnh gồm: 01 giám đốc, 02 phó giám đốc và 03 cộng tác viên (đối với trung tâm văn hóa, thể thao và học tập cộng đồng); 01 chủ nhiệm, 02 phó chủ nhiệm và 03 cộng tác viên (đối với nhà văn hóa ấp).

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện nay, mới có chế độ chính sách cho người quản lý và kinh phí tổ chức hoạt động đối với thiết chế văn hóa cấp xã được quy định tại Công văn số 2247/UBND-KTTC ngày 25/9/2013 và Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 09/3/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhưng ban hành bằng hình thức văn bản cá biệt, vì vậy chưa phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (quy định tại mục 4,5 Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/04/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản

quy phạm pháp luật; điểm b khoản 2 Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

Căn cứ Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và thực hiện Quyết định số 2563/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 8 năm 2015 phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn”, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao và kinh phí duy trì, tổ chức hoạt động của Trung tâm văn hóa - thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn và Nhà văn hóa ấp, Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là cần thiết và đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với các quy định của Trung ương.

7. Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Lý do trình: Ngày 15/11/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 121/2017/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Tại khoản 10, 11, Điều 4, Thông tư số 121/2017/TT-BTC quy định mức chi thấp nhất để đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và mức hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động và các Phong trào được phát động ở địa phương. Đồng thời, tại khoản 1, Điều 6 Thông tư số 121/2017/TT-BTC quy định: “*Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng nguồn ngân sách của địa phương: Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành*”. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh là cần thiết.

8. Nghị quyết thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019 (theo khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013)

9. Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án đợt 2 năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai năm 2013)

10. Nghị quyết về xác định phạm vi vành đai biên giới, vị trí cắm biển báo khu vực biên giới, vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Tây Ninh

Lý do: Căn cứ Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Thông tư số 179/2001/TT-BQP ngày 22/01/2001 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 của Chính phủ. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 08/12/2006 về việc xác lập khu vực biên giới, vành đai biên giới đất liền của tỉnh Tây Ninh.

Hiện nay, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thay thế Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 43/2015/TT-BQP ngày 28/5/2015 về triển khai thực hiện Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thay thế Thông tư số 179/2001/TT-BQP ngày 22/01/2001 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 34/2000/NĐ-CP ngày 18/8/2000 của Chính phủ.

Căn cứ tình hình thực tế hiện nay của địa phương về công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, trên tuyến biên giới của tỉnh Tây Ninh nằm trong khu vực biên giới đã cắm được 102/109 cột mốc (93,57%), phân giới được 228/240 km (95%). Sau khi phân giới, cắm mốc, đường biên giới có nhiều đoạn thay đổi so với trước đây, đặc biệt là các khu vực hoán đổi theo MOU. Về chất liệu, mẫu biển báo vành đai biên giới đã được cắm trước đây (*năm 2006, bê tông, cốt thép*) so với mẫu biển báo được quy định thống nhất theo thông tư số 43/2015/TT-BQP ngày 28/5/2015 của Bộ Quốc phòng cũng không còn phù hợp. Mặt khác, phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được xác lập theo Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 08/12/2006 của UBND tỉnh không còn phù hợp với tình hình thực tế sau khi phân giới cắm mốc, vị trí các biển báo đã cắm theo Quyết định số 98/QĐ-UBND nhiều điểm quá gần hoặc quá xa biên giới.

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ, Thông tư số 43/2015/TT-BQP ngày 28/5/2015 của Bộ Quốc phòng để tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết xác định phạm vi vành đai biên giới, vị trí cắm biển báo khu vực biên giới, vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Tây Ninh; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định xác định phạm vi vành đai biên giới, vị trí cắm biển báo khu vực biên giới, vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Tây Ninh là cần thiết, đúng quy định và đúng thẩm quyền.

II. Các nội dung ban hành Nghị quyết cá biệt:

1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2017.

2. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2019

3. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2019

4. Giao chỉ tiêu biên chế công chức đối với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh năm 2019.

5. Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035

Lý do trình: Ngày 29/8/2013, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 27/2013/NQ-HĐND về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013 – 2015 và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND cụ thể hóa Nghị quyết số 27/2013/NQ-HĐND nêu trên.

Tuy nhiên, Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản thay thế Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/01/2017; Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng thay thế Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31/7/2007, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/5/2016 và Thông báo số 14/TB-VPCP ngày 09/01/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị toàn quốc về vật liệu xây dựng năm 2017, giao Ủy ban nhân dân tỉnh “rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường”.

Theo đó, đến nay kỳ quy hoạch giai đoạn 2013 - 2015 đã kết thúc, cần thiết phải lập “*Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035*” để thực hiện từ năm 2018 nhằm phù hợp pháp luật hiện hành và tình hình mới là rất cần thiết, rất cấp bách nhằm quản lý có hiệu quả các hoạt động khoáng sản trong tỉnh.

6. Rà soát Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 – 2025 tầm nhìn 2030

Lý do trình: Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tại mục 3.1, 3.2 của phụ lục kèm theo; Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về Ban hành chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (điểm 3, mục a tại phụ lục kèm theo Quyết định);

Quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 06/8/2007 được thực hiện trên nền hiện trạng, bản đồ xác định bằng phương pháp thủ công. Căn cứ theo Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt và công bố kế quả kiểm kê rừng tỉnh Tây Ninh, thì về số liệu và bản đồ của Quy hoạch 3 loại rừng đã sai khác so với thực tế cần điều chỉnh. Việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng giai đoạn 2018-2025 tầm nhìn 2030 là cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của các cấp, các ngành của tỉnh.

III. Qua rà soát, UBND tỉnh xin không trình HĐND tỉnh một số nội dung có trong danh mục dự kiến đề nghị xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh năm 2018, cụ thể như sau:

1. Đề án phân loại đô thị thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là đô thị loại IV

Nội dung này, UBND huyện Gò Dầu đã tổ chức lập Đề án phân loại đô thị thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đạt tiêu chí đô thị loại IV, đánh giá hiện trạng thị trấn Gò Dầu theo quy định Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII về phân loại đô thị đạt 4/5 tiêu chí với 85,24/100 điểm, trong đó tiêu chí 2 - Quy mô dân số chỉ đạt 5,13/6 điểm, không đạt điểm tối thiểu theo quy định;

Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh gửi Bộ Xây dựng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về đề xuất áp dụng tiêu chí phân loại đô thị loại IV trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Ngày 12/01/2018, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có văn bản số 244/UBTVQH14-PL về việc trả lời Công văn số 3464/UBND-KTN ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh, trong đó ý kiến như sau: “Về vấn đề này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Công văn số 170/UBTVQH14-PL ngày 26/7/2017 trả lời Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang cũng có đề nghị tương tự như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh. Để đảm bảo việc áp dụng thống nhất pháp luật, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện đúng quy định của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội” và Bộ Xây dựng đã có Công văn 503/BXD-PTĐT ngày 14/3/2018, trong đó ý kiến như sau: “Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 có hiệu lực từ tháng 5/2016, đến nay Bộ Xây dựng đang khẩn trương triển khai xây dựng Luật Quản lý phát triển đô thị dự kiến trình Quốc hội thông qua năm 2018. Trong đó, Bộ Xây dựng đang tiến hành rà soát các tiêu chí phân loại đô thị, đặc

biệt là các tiêu chí đối với đô thị loại IV có tính chất và đặc điểm như kiến nghị của cử tri Tây Ninh để đưa ra các quy định điều chỉnh phù hợp trong Luật Quản lý phát triển đô thị”;

Do đó, UBND tỉnh không trình HĐND tỉnh thông qua nội dung này tại kỳ họp cuối năm 2018. Sau khi Luật Quản lý phát triển đô thị được ban hành, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp UBND huyện Gò Dầu tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện theo quy định.

2. Quy định nội dung chi và mức chi đặc thù của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng dự thảo Nghị quyết và Quyết định ban hành quy định nội dung chi và mức chi đặc thù của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh, nội dung này điều chỉnh nội dung chi và định mức chi đã được UBND tỉnh phê duyệt bằng các quyết định và văn bản cá biệt nhưng đến nay không còn phù hợp với thực tiễn. Sở Giáo dục và Đào tạo đã lấy ý kiến Sở Tư pháp và các sở, ngành, các cơ sở quản lý giáo dục về dự thảo Nghị quyết và Quyết định nêu trên.

Tuy nhiên, trong thời gian hiện nay, các Nghị định mới ban hành có hiệu lực đến thời điểm xây dựng dự thảo nghị quyết cần điều chỉnh, cập nhật các Nghị quyết, Chỉ thị, Thông tư mới ban hành có hiệu lực. Ngoài ra, việc tính toán định mức chi, cơ sở (số ngày, số người thực hiện...), nhân sự tham gia các hoạt động chi đặc thù của ngành cũng phải được tính toán trên cơ sở sắp xếp mạng lưới, quy mô các cơ sở giáo dục công lập theo Kế hoạch số 75/KH/TU ngày 22/5/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Do đó, để đảm bảo tính khả thi, chặt chẽ khi thực hiện và phù hợp với các quy định của Trung ương, UBND tỉnh xin dời thời gian trình HĐND tỉnh nội dung này vào năm 2019.

IV. Các báo cáo của UBND tỉnh theo Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, gồm:

1. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, vốn đầu tư xây dựng cơ bản, ngân sách nhà nước năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, vốn đầu tư XDCB, ngân sách nhà nước năm 2019

2. Báo cáo công tác của UBND tỉnh năm 2018

3. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018

4. Báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018

5. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2018

6. Báo cáo giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2018

7. Báo cáo tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp cuối năm 2018 của HĐND tỉnh.

(Có Báo cáo tiến độ kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *Kiểm*

- Như trên;
- TT.TU;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, KT1, KT2, KGVX, TH,NC;
- Lưu: VTVP.UBND tỉnh. Hường-TH

6



K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

**VĂN PHÒNG UBND TỈNH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ CÁC NỘI DUNG TRÌNH
HĐND TỈNH TẠI KỲ HỌP CUỐI NĂM 2018.**

I. Các nội dung ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật không ban hành chính sách:

1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019
2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019

Nội dung số 1, 2: UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh theo quy định.

3. Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2148/TTr-UBND ngày 04/9/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 22/8/2018 đến ngày 22/9/2018). Sở Tài chính đang tổng hợp ý kiến của các ngành để gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh.

4. Nghị quyết về hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT và chi trả thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV tại tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2147/TTr-UBND ngày 04/9/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 05/9/2018 đến ngày 05/10/2018). Sở Y tế đang tổng hợp ý kiến của các ngành để gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh.

5. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thu được trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2099/TTr-UBND ngày 30/8/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 15/8/2018 đến ngày 15/9/2018). Đã lấy ý kiến các ngành và Sở Tư pháp. Đã họp PCT phụ trách khối. Sở Tài nguyên và Môi trường đang hoàn chỉnh để trình UBND tỉnh.

6. Quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao và kinh phí duy trì, tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn và Nhà văn hóa ấp, Nhà văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết. Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 15/5/2018 đến ngày 15/6/2018). Đã lấy ý kiến các sở, ban, ngành và Sở Tư pháp.

7. Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 1746/TTr-UBND ngày 17/7/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 30/8/2018 đến ngày 30/9/2018). Sở Tài chính đang tổng hợp ý kiến của các ngành để gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh.

8. Nghị quyết thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2029/TTr-UBND ngày 22/8/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 26/9/2018 đến ngày 26/10/2018). Sở Tài nguyên và Môi trường đã gửi tài liệu, Văn phòng đang thẩm định để trình UBND tỉnh.

9. Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án đợt 2 năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2029/TTr-UBND ngày 22/8/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 24/9/2018 đến ngày 24/10/2018). Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp ý kiến của các đơn vị để trình UBND tỉnh.

10. Nghị quyết về xác định phạm vi vành đai biên giới, vị trí cấm biển báo khu vực biên giới, vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Tây Ninh

Tiến độ: Đã gửi Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết (Tờ trình số 2391/TTr-UBND ngày 01/10/2018). Đã đăng công thông tin điện tử (bắt đầu từ ngày 15/9/2018 đến ngày 15/10/2018). Đã lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, các huyện biên giới. Đã họp CT, các Phó Chủ tịch và xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời đã lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao theo quy định.

II. Các nội dung ban hành Nghị quyết cá biệt:

1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2017.

2. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2019

3. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2019

Nội dung từ số 1 đến 3: UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh theo quy định.

4. Giao chỉ tiêu biên chế công chức đối với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực thuộc tỉnh năm 2019.

Tiến độ: Đã lấy ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Sở Nội vụ đang hoàn chỉnh để trình UBND tỉnh.

5. Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035

Tiến độ: Đã lấy ý kiến các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố. Hiện nay, UBND tỉnh đang lấy ý kiến các Bộ: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, UBND Thành phố HCM và các tỉnh: Bình Dương, Bình

Phước, Long An. Sau khi có ý kiến của các Bộ và địa phương nêu trên, Sở Xây dựng sẽ hoàn chỉnh trình UBND tỉnh.

6. Rà soát Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 – 2025 tầm nhìn 2030

Tiến độ: Đã tổng hợp ý kiến đề xuất của BQL rừng và UBND các huyện, thành phố. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổng hợp số liệu và rà soát trên thực địa, hiện đang xây dựng báo cáo để lấy ý kiến các sở, ban, ngành.

III. Các báo cáo của UBND tỉnh theo Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015: UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh theo quy định.
